

Số: 030/QĐ-THPTQT

Đắk Mil, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của
Trường THPT QUANG TRUNG

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT QUANG TRUNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1659/QĐ-SGDĐT ngày 24/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-SGDĐT ngày 13/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của của bộ phận kế toán nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường THPT Quang Trung (chi tiết tại phụ biểu kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Bộ phận kế toán; các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; các Tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường (bc);
- Như điều 2;
- Lưu KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Ngọc

DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 030/QĐ-THPTQT ngày 13/01/2025 của trường THPT Quang Trung)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán giao
I	Dự toán thu sự nghiệp	-
1	Thu sự nghiệp	-
II	Dự toán chi NSNN (Loại 070 khoản 074)	11.142.500
1	Chi thường xuyên giao tự chủ	11.142.500
1.1	NSNN hỗ trợ/cấp chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập	10.341.000
1.2	NSNN hỗ trợ/cấp chi thường xuyên cho đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó NSNN cấp tăng thêm kinh phí thực hiện CCTL từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng số tiền 6.584.000.000 đồng	3.452.000
2	Chi thường xuyên không giao tự chủ	801.500
2.1	Chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	489.000
2.2	Kinh phí thăm, tặng quà tết nguyên đán theo Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	24.500
2.3	Chính sách theo NĐ 116/2016/NĐ/CP	60.000
2.4	Chế độ chính sách cho học sinh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ	39.000
2.5	Chế độ chính sách cho học sinh theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh	40.000
2.	Chế độ chính sách cho học sinh theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh	5.000
2.6	Chế độ chính sách cho hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị SNCL nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	144.000
III	Dự toán chi NSNN (Loại 070 khoản 085)	
1	Chi thường xuyên không giao tự chủ: Kinh phí đào tạo cán bộ công chức, viên chức	38.400
	Tổng cộng	11.180.900